

Số: 272/2024/QĐST-HNGĐ

Hàm Yên, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 240/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1977;

- Bị đơn: Ông Hà Quang H, sinh năm 1973;

Cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị N và ông Hà Quang H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 02/1995 do Ủy ban nhân dân xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 03/01/1995 cho bà Đỗ Thị N và ông Hà Quang H không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Đỗ Thị N và ông Hà Quang H xác định vợ chồng có hai người con chung là Hà Ngọc H, sinh ngày 09/10/1995 và Hà Ngọc H, sinh ngày 17/7/1999. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành và sức khỏe phát triển bình thường nên bà N và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. *Về tài sản chung, đất đai chung:* Bà Đỗ Thị N và ông Hà Quang H cùng xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

2.3. *Về công nợ chung:* Bà Đỗ Thị N và ông Hà Quang H cùng xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

2.4. *Về án phí:*

+ Bà Đỗ Thị N tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000422 ngày 10/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho bà Đỗ Thị N số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Ông Hà Quang H không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Đức Ninh (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Hàm Yên.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tùng